

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HĐ
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HS-ST
Ngày: 30/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HĐ, TỈNH KIÊN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tài

Bà Đinh Thị Phương Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Nguyễn Thanh Huy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ tham gia phiên tòa: Ông Lương Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn D, sinh ngày 20/10/1995; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam. Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 8, ấp TP, xã TTĐ, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông Huỳnh Văn C và bà Huỳnh Thị H; bị cáo là người con duy nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Kim Ng (không có đăng ký kết hôn); có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Vào ngày 25/5/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản (Chấp hành án xong ngày 20/01/2020), ngày 04/8/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2022, đến ngày 20/8/2022 tiếp tục phạm tội và bị xử lý cho đến nay.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2022 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Người bị hại: Anh Ngô Hoàng S, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Ấp HT, xã MHS, huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/8/2022 Huỳnh Văn D thực hiện hành trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 66F1 - 341.43 của anh Lê Phước H tại Khóm 5, phường X, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp, sau khi trộm được xe D chạy đến thành phố RG, tỉnh Kiên Giang, mục đích để làm phương tiện đi lại. Ngày 19/8/2022 D thuê nhà trọ ở và chạy xe ôm kiếm tiền. Đến khoảng 20 giờ ngày 20/8/2022 D điều khiển xe 66F1 - 341.43 đi từ thành phố RG, tỉnh Kiên Giang về hướng thị trấn SS, huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang và tiếp tục chạy xe về hướng huyện TS, tỉnh An Giang, khi đến khu vực tổ 8, ấp HB, xã MHS, huyện HĐ, lúc này khoảng 21 giờ 30 phút, D phát hiện thấy căn nhà của anh Lý Minh Ng đang xây dựng có ánh đèn điện thấp sáng, không có người ngủ giữ, D liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài, D dừng xe lại đi vào trong nhà anh Ng lấy trộm 02 máy cân mực, 03 máy khoan và 02 máy cắt gạch của anh Ngô Hoàng S, là thợ xây nhà cho anh Ng, tất cả tài sản trên D bỏ vào giỏ xách và chạy xe về hướng huyện TS, tỉnh An Giang để về nhà D. Lúc này khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường đi đến ấp HL, xã ĐT, huyện TS, tỉnh An Giang, D nhìn thấy căn nhà của chị Lê Thị Ngọc Tr đang xây dựng, D đột nhập vào nhà chị Tr tìm tài sản để trộm cắp thì bị người dân phát hiện bắt giữ. Qua điều tra D khai nhận toàn bộ số tài sản trộm cắp của anh Ngô Hoàng S ở xã MHS, huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang, sau đó vụ việc được chuyển về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 27/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - thuộc UBND huyện HĐ, kết luận như sau:

- 01 máy khoan cầm tay, nhãn hiệu HIKARI, màu đỏ - đen giá trị 280.000đ
- 01 máy khoan cầm tay, nhãn hiệu BTEC - BT222, màu đỏ - đen giá trị 270.000đ
- 01 máy khoan cầm tay, sạc pin, nhãn hiệu MASAKI, màu vàng - đen giá trị 70.000đ
- 01 máy cắt gạch cầm tay, nhãn hiệu OSAKA, màu đỏ - đen giá trị 280.000đ

- 01 máy cắt gạch cầm tay, nhãn hiệu KAIZEN, màu xám - đen giá trị 320.000đ

- 01 máy cân mực, nhãn hiệu MASAKI, màu xanh – đen giá trị 750.000đ

- 01 máy cân mực, nhãn hiệu HING, màu đỏ - đen giá trị 600.000đ

Tổng cộng: 3.200.000đ.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKS-HĐ ngày 05/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn D về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa:

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Huỳnh Văn D đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Văn D mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được các tài sản bị mất và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đã được trả lại cho bị hại nên không đề nghị xử lý.

Bị cáo Huỳnh Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như nội dung Bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Vào 21 giờ 30 phút ngày 20/8/2022, tại ấp HB, xã MHS, huyện HD, tỉnh Kiên Giang, Huỳnh Văn D đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà anh Lý Minh Ng, trộm cắp tài sản là 02 máy cắt gạch, 02 máy cân mực và 03 máy khoan của anh Ngô Hoàng S, tổng trị giá 3.200.000 đồng. Do bị cáo đã có nhiều tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo Huỳnh Văn D đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện HD là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét thấy, hành vi của bị cáo Huỳnh Văn D là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trưởng thành nhưng lại không chịu lao động chân chính; bản thân có nhân thân xấu, đã có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại không tự nhìn nhận bản thân để sửa đổi mà lại tiếp tục có nhiều hành vi phạm tội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm để mang tính răn đe, cải tạo; xử bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây ra hậu quả nên cần áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017 làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát:

Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đề nghị cho bị cáo là có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng gồm:

- 01 máy khoan cầm tay, nhãn hiệu HIKARI, màu đỏ - đen.
- 01 máy khoan cầm tay, nhãn hiệu BTEC - BT222, màu đỏ - đen.
- 01 máy khoan cầm tay, sạc pin, nhãn hiệu MASAKI, màu vàng - đen.
- 01 máy cắt gạch cầm tay, nhãn hiệu OSAKA, màu đỏ - đen.
- 01 máy cắt gạch cầm tay, nhãn hiệu KAIZEN, màu xám - đen.
- 01 máy cân mực, nhãn hiệu MASAKI, màu xanh - đen.
- 01 máy cân mực, nhãn hiệu HING, màu đỏ - đen.

Các vật chứng nêu trên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện HĐ đã trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn D 18 (Mười tám) tháng tù giam. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

4. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, các vật chứng đã được trả lại cho chủ sở hữu.

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

6. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện HĐ;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Cúc